

Số: 570/TB-THADS-TCKT

Thái Nguyên, ngày 03 tháng 4 năm 2026

THÔNG BÁO

Về việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21/6/2017 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 64/2020/QH14, Luật số 07/2022/QH15, Luật số 24/2023/QH15, Luật số 31/2024/QH15, Luật số 43/2024/QH15, Luật số 56/2024/QH15 và Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 186/2025/NĐ-CP, ngày 01/7/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Luật Đấu giá tài sản ngày 17/11/2016;

Căn cứ Luật số 37/2024/QH15 ngày 27 tháng 6 năm 2024 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu giá;

Căn cứ Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15;

Căn cứ Thông tư 02/2026/TT-BTP ngày 28 tháng 01 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định phân cấp thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quản lý trong các lĩnh vực ngân sách, tài sản công, đầu tư xây dựng và đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin

Căn cứ Quyết định số 3504,3503/QĐ-BTP ngày 12/12/2025 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc thanh lý tài sản;

Căn cứ Quyết định số 169/QĐ-CQLTHADS ngày 12/02/2026 của Cục quản lý Thi hành án dân sự về việc thanh lý tài sản;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-THADS ngày 04/3/2026 của Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên về việc thành lập Hội đồng thanh lý tài sản;

Căn cứ Chứng thư thẩm định giá số 110/2026/159/CT-CNVB ngày 26/03/2026 của Chi nhánh Thẩm định giá và Đấu giá Việt Bắc - Công ty Cổ phần Tư vấn và Thẩm định giá Doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 102/QĐ-THADS ngày 31/03/2026 của Trưởng Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên về việc xác định giá khởi điểm đối với tài sản 04 xe ô tô thanh lý (01 xe ô tô, nhãn hiệu MITSUBISI, biển kiểm soát 20A-001.53; 01 xe ô tô, nhãn hiệu FORD, biển kiểm soát 20B-1052; 01 xe ô tô, nhãn hiệu FORD, biển



kiểm soát 97A-000.01; 01 xe ô tô, nhãn hiệu MITSUBISI, biển kiểm soát 97C-000.02) của THADS tỉnh Thái Nguyên.

Thị hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên thông báo việc lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản như sau:

1. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá

- Tên đơn vị: Thị hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên
- Địa chỉ: Tổ 33, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái nguyên
- Thông tin liên hệ khi cần hỗ trợ: Bà Nông Thị Thảo, chức danh: Kế toán viên, số điện thoại: 0967593962

2. Tên tài sản, số lượng, giá khởi điểm của tài sản đấu giá

- 01 Xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, biển kiểm soát 20B – 1052, loại xe: xe tải capin kép, màu sơn: đen, số máy: WLAT1125663, số khung: MNCDSFE10AW829062: giá khởi điểm tài sản đấu giá là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng./.)

- 01 Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI TRITON GLX, Biển kiểm soát 20A - 001.53, loại xe: xe tải pickup capin kép, màu sơn: đen, số máy: 4D56UCDW1415, số khung: MMBJNKA40DD002306, năm sản xuất: 2012: Giá khởi điểm tài sản đấu giá là 60.000.000đ (Sáu mươi triệu đồng./.)

- 01 Xe ô tô nhãn hiệu FORD RANGER, Biển kiểm soát 97A – 000.01, loại xe: Xe tải pickup capin kép, màu sơn: Vàng, số máy: WLAT1193300, số khung: MNCLSFE10AW878693, năm sản xuất: 2010, Giá khởi điểm tài sản đấu giá là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng./.)

- 01 Xe ô tô nhãn hiệu MITSUBISHI TRITON GL, Biển kiểm soát 97C – 000.02, loại xe: Xe tải pickup capin kép, màu sơn: xám, số máy: 4G64UCAL7327, số khung: MMBJNKB50CD011358, năm sản xuất: 2011, Giá khởi điểm tài sản đấu giá là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng./.)

3. Tiêu chí lựa chọn tổ chức hành nghề đấu giá tài sản: theo Quy định tại Thông tư số 19/2024/TT-BTP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 được sửa đổi bổ sung một số điều theo Luật số 37/2024/QH15

3.1. Các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản phải đáp ứng các tiêu chí sau:

- (1) Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản có trụ sở, địa chỉ rõ ràng; có tên trong danh sách các tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố;
- (2) Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;
- (3) Có phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;
- (4) Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản được lựa chọn phải đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật về đấu giá tài sản và đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện tổ chức hành nghề đấu giá tài sản.



3.2. Hồ sơ gồm: Văn bản đăng ký tham gia cung cấp dịch vụ đấu giá tài sản, hồ sơ năng lực và các tài liệu liên quan.

3.3. Thù lao dịch vụ, chi phí đấu giá tài sản phù hợp theo quy định tại Quyết định số 1311/QĐ-BTP ngày 22/4/2025 của Bộ Tư pháp ban hành khung giá dịch vụ đấu giá tài sản mà pháp luật quy định phải bán thông qua đấu giá và có chi phí thấp nhất.

(Có Bảng tiêu chí đánh giá, chấm điểm tổ chức đấu giá tài sản kèm theo).

4. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

- Thời gian nhận hồ sơ: từ 8 h00' ngày 03/4/2026 đến 16h00 ngày 09/04/2026 (trong giờ hành chính).

- Địa điểm nộp hồ sơ: Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

- Địa chỉ: Tổ 33, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái nguyên

Hồ sơ đăng ký tham gia được nộp trực tiếp tại cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên (có ký nhận của bộ phận tiếp nhận hồ sơ) trong thời gian nêu trên hoặc gửi qua đường bưu điện (được tính theo dấu bưu điện trước 16 giờ 00 phút ngày 11/3/2026).


Thời gian thông báo kết quả: Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày đăng thông báo.

Kết quả lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: Cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên sẽ gửi thông báo đến tổ chức đấu giá tài sản được lựa chọn. Trường hợp tổ chức đấu giá tài sản không nhận được thông báo thì được hiểu là không được lựa chọn; hồ sơ đăng ký tham gia sẽ không được hoàn trả

* **Lưu ý:** người đến nộp hồ sơ mang theo Giấy giới thiệu và căn cước công dân.

Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Công TTĐT Cục QLTHADS (để đăng tải);
- Trang TTĐT của THADS tỉnh (để đăng tải);
- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về ĐGTS;
- Lưu: VT, TCKT, HSTLTS. 

TRƯỞNG THI HÀNH ÁN DÂN SỰ



Bùi Huy Toàn



Phụ lục I

BẢNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ, CHẤM ĐIỂM

(Kèm theo Công văn số 510/TB-THADS-TCKT ngày 03/04/2026)

Tài sản: tài sản 04 xe ô tô thanh lý (01 xe ô tô, nhãn hiệu MITSUBISI, biển kiểm soát 20A-001.53; 01 xe ô tô, nhãn hiệu FORD, biển kiểm soát 20B-1052; 01 xe ô tô, nhãn hiệu FORD, biển kiểm soát 97A-000.01; 01 xe ô tô, nhãn hiệu MITSUBISI, biển kiểm soát 97C-000.02) của THADS tỉnh Thái Nguyên

TT	NỘI DUNG	MỨC TỐI ĐA
I	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	
1	Có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Đủ điều kiện
2	Không có tên trong danh sách tổ chức hành nghề đấu giá tài sản do Bộ Tư pháp công bố	Không đủ điều kiện
II	Cơ sở vật chất, trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá	19
1	Cơ sở vật chất bảo đảm cho việc đấu giá	10
1.1	Có địa chỉ trụ sở ổn định, rõ ràng (số điện thoại, fax, địa chỉ thư điện tử...), trụ sở có đủ diện tích làm việc	5
1.2	Địa điểm bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, thuận tiện	5
2	Trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá	5
2.1	Có hệ thống camera giám sát hoặc có thiết bị ghi hình tại trụ sở tổ chức hành nghề đấu giá tài sản khi bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá (có thể được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	2
2.2	Có hệ thống camera giám sát hoặc thiết bị ghi hình tại nơi tổ chức cuộc đấu giá (được trích xuất, lưu theo hồ sơ đấu giá)	3
3	Có trang thông tin điện tử của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản đang hoạt động ổn định, được cập nhật thường xuyên Đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì dùng Trang thông tin điện tử độc lập hoặc Trang thông tin thuộc Cổng thông tin điện tử của Sở Tư pháp	2
4	Có trang thông tin đấu giá trực tuyến được phê duyệt hoặc trong năm trước liền kề đã thực hiện ít nhất 01 cuộc đấu giá bằng hình thức trực tuyến	1
5	Có nơi lưu trữ hồ sơ đấu giá	1
III	Phương án đấu giá khả thi, hiệu quả (Thuyết minh đầy đủ các nội dung trong phương án)	16
1	Phương án đấu giá đề xuất được hình thức đấu giá, bước giá, số vòng đấu giá có tính khả thi và hiệu quả cao	4
1.1	Hình thức đấu giá khả thi, hiệu quả	2
1.2	Bước giá, số vòng đấu giá khả thi, hiệu quả	2
2	Phương án đấu giá đề xuất việc bán, tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá công khai, khả thi, thuận tiện (địa điểm, phương thức bán, tiếp nhận hồ sơ)	4
3	Phương án đấu giá đề xuất được đối tượng và điều kiện tham gia đấu giá	4
3.1	Đối tượng theo đúng quy định của pháp luật	2
3.2	Điều kiện tham gia đấu giá phù hợp với quy định pháp luật áp dụng đối với tài sản đấu giá	2
4	Phương án đấu giá đề xuất giải pháp giám sát việc tổ chức đấu giá hiệu quả; chống thông đồng, đùm giã, bảo đảm an toàn, an ninh trật tự của phiên đấu giá	4
IV	Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản	57



1	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề (bao gồm cả cuộc đấu giá thành và cuộc đấu giá không thành) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	15
1.1	Dưới 20 cuộc đấu giá	12
1.2	Từ 20 cuộc đấu giá đến dưới 40 cuộc đấu giá	13
1.3	Từ 40 cuộc đấu giá đến dưới 70 cuộc đấu giá	14
1.4	Từ 70 cuộc đấu giá trở lên	15
2	Tổng số cuộc đấu giá đã tổ chức trong năm trước liền kề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7
2.1	Dưới 10 cuộc đấu giá thành (bao gồm cả trường hợp không có cuộc đấu giá thành nào)	4
2.2	Từ 10 cuộc đấu giá thành đến dưới 30 cuộc đấu giá thành	5
2.3	Từ 30 cuộc đấu giá thành đến dưới 50 cuộc đấu giá thành	6
2.4	Từ 50 cuộc đấu giá thành trở lên	7
3	Tổng số cuộc đấu giá thành có chênh lệch giữa giá trúng so với giá khởi điểm trong năm trước liền kề (Người có tài sản không yêu cầu nộp hoặc cung cấp bản chính hoặc bản sao hợp đồng, quy chế cuộc đấu giá và các tài liệu có liên quan) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7
3.1	Dưới 10 cuộc (bao gồm cả trường hợp không có chênh lệch)	4
3.2	Từ 10 cuộc đến dưới 30 cuộc	5
3.3	Từ 30 cuộc đến dưới 50 cuộc	6
3.4	Từ 50 cuộc trở lên	7
4	Tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên (Người có tài sản đấu giá không yêu cầu nộp bản chính hoặc bản sao hợp đồng) Người có tài sản chấm điểm theo cách dưới đây. Trường hợp kết quả điểm là số thập phân thì được làm tròn đến hàng phần trăm. Trường hợp số điểm của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản dưới 1 điểm (bao gồm cả trường hợp 0 điểm) thì được tính là 1 điểm	3
4.1	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (A) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên nhiều nhất (Y cuộc) thì được tối đa 3 điểm	3
4.2	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (B) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề (U cuộc) thì số điểm được tính theo công thức: Số điểm của B = $(U \times 3) / Y$	
4.3	Tổ chức hành nghề đấu giá tài sản (C) có tổng số cuộc đấu giá thành trong năm trước liền kề có mức chênh lệch từ 10% trở lên thấp hơn liền kề tiếp theo (V cuộc) thì số điểm được tính tương tự theo công thức nêu trên: Số điểm của C = $(v \times 3) / Y$	
5	Thời gian hoạt động trong lĩnh vực đấu giá tài sản tính từ thời điểm có Quyết định thành lập hoặc được cấp Giấy đăng ký hoạt động (Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh đối với doanh nghiệp đấu giá tài sản được thành lập trước ngày Luật đấu giá tài sản có hiệu lực) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	7
5.1	Có thời gian hoạt động dưới 05 năm	4
5.2	Có thời gian hoạt động từ 05 năm đến dưới 10 năm	5
5.3	Có thời gian hoạt động từ 10 năm đến dưới 15 năm	6
5.4	Có thời gian hoạt động từ 15 năm trở lên	7
6	Số lượng đấu giá viên của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	4
6.1	01 đấu giá viên	2
6.2	Từ 02 đến dưới 05 đấu giá viên	3

6.3	Từ 05 đấu giá viên trở lên	4
7	Kinh nghiệm hành nghề của đấu giá viên là Giám đốc Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản, Tổng giám đốc hoặc Giám đốc của Công ty đấu giá hợp danh, Giám đốc doanh nghiệp tư nhân (Tính từ thời điểm được cấp thẻ đấu giá viên theo Nghị định số 05/2005/NĐ-CP ngày 18/01/2005 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc đăng ký danh sách đấu giá viên tại Sở Tư pháp theo Nghị định số 17/2010/NĐ-CP ngày 04/3/2010 của Chính phủ về bán đấu giá tài sản hoặc Thẻ đấu giá viên theo Luật đấu giá tài sản hoặc thông tin về danh sách đấu giá viên trong Giấy đăng ký hoạt động của doanh nghiệp đấu giá tài sản theo Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	4
7.1	Dưới 05 năm	2
7.2	Từ 05 năm đến dưới 10 năm	3
7.3	Từ 10 năm trở lên	4
8	Kinh nghiệm của đấu giá viên hành nghề Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	5
8.1	Không có đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	3
8.2	Có từ 01 đến 03 đấu giá viên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	4
8.3	Có từ 04 đấu giá viên trở lên có thời gian hành nghề từ 05 năm trở lên	5
9	Số thuế TNDN hoặc khoản tiền nộp vào ngân sách Nhà nước đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản trong năm trước liền kề, trừ thuế GTGT (số thuế TNDN phải nộp theo tờ khai quyết toán thuế TNDN trong báo cáo tài chính và số thuế thực nộp được cơ quan thuế xác nhận bằng chứng từ điện tử; đối với Trung tâm dịch vụ đấu giá tài sản thì có văn bản về việc thực hiện nghĩa vụ thuế với ngân sách nhà nước) Chỉ chọn chấm điểm một trong các tiêu chí	5
9.1	Dưới 50 triệu đồng	3
9.2	Từ 50 triệu đồng đến dưới 100 triệu đồng	4
9.3	Từ 100 triệu đồng trở lên	5
V	Tiêu chí khác phù hợp với tài sản đấu giá do người có tài sản đấu giá quyết định (Người có tài sản có thể chọn hoặc không chọn tiêu chí tại mục này để đánh giá chấm điểm. Trường hợp chọn tiêu chí tại mục này thì người có tài sản chọn một hoặc nhiều tiêu chí sau đây nhưng số điểm không vượt quá mức tối đa của từng tiêu chí và tổng số điểm không được vượt qua mức tối đa của mục này)	8
1	Đã tổ chức đấu giá thành tài sản cùng loại với tài sản đưa ra đấu giá - Tài sản cùng loại được phân theo cùng một điểm quy định tại khoản 1 Điều 4 Luật đấu giá tài sản được sửa đổi bổ sung theo khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đấu giá tài sản - Người có tài sản đấu giá phải công khai các tiêu chí thành phần kèm theo số điểm đối với tiêu chí này (nếu có)	3
2	Đã từng ký kết hợp đồng dịch vụ đấu giá tài sản với người có tài sản đấu giá và đã tổ chức đấu giá thành theo hợp đồng đó	3
3	Trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá tài sản trong phạm vi tỉnh, thành phố nơi có tài sản đấu giá (trường hợp có nhiều tài sản đấu giá ở nhiều tỉnh, thành phố khác nhau thì chỉ cần trụ sở chính của tổ chức hành nghề đấu giá ở một trong số tỉnh, thành phố đó), không bao gồm trụ sở chi nhánh	4
4	Tiêu chí khác (trừ tiêu chí giá dịch vụ đấu giá tài sản, chi phí đấu giá tài sản và các tiêu chí đã quy định tại phụ lục này)	3
Tổng số điểm		100